

HỆ THỐNG CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI

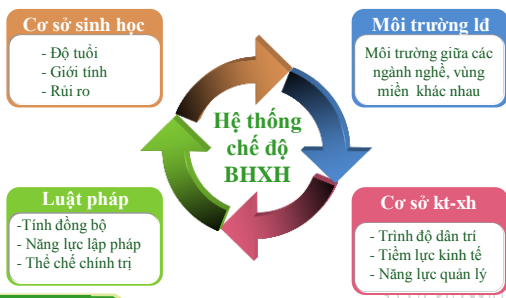


Phan Anh Tuan
anhtuanphan48@gmail.com
0983.619.287

Nội dung

- 1 Cơ sở hình thành
- 2 Kết cấu các chế độ
- 3 Nội dung các chế độ
- 4 Hệ thống chế độ BHXH Việt Nam

Cơ sở hình thành



Đặc điểm hệ thống chế độ



Pháp luật quy định

Chi trả bằng tiền

Chia sẻ rủi ro, tổn thất

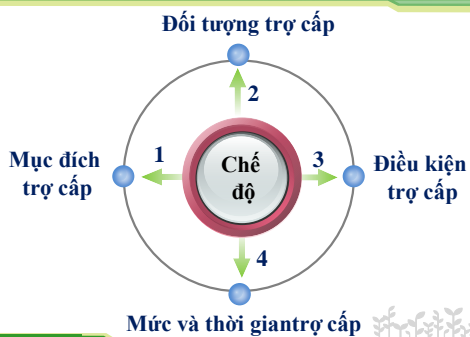
Chủ yếu chi định kỳ

Chi trả dựa vào nhiều yếu tố Chi trả chính là quyền lợi

Mang tính ổn định tương đối Cần được điều chỉnh



Kết cấu của một chế độ



Kết cấu của một chế độ



Mục đích trợ cấp

- Đảm bảo mục tiêu chung và có mục tiêu riêng
- Mỗi chế độ có thể có nhiều mục tiêu
- Thể hiện quan điểm, định hướng của chính sách
- Giúp người tham gia hiểu trách nhiệm và quyền lợi
- Phản ánh vai trò của từng chế độ



Kết cấu của một chế độ



Đặc điểm

Đối tượng trợ cấp

- Thể hiện phạm vi điều chỉnh của từng chế độ
- Thường bao gồm:
 - + NLD đã tham gia BHXH, có quyền nhận trợ cấp
 - + Và/hoặc thân nhân NLD có quyền nhận trợ cấp
- Đối tượng hưởng BHXH khá phức tạp
- Đối tượng hưởng BHXH thường xuyên biến động
- Dễ phát sinh trục lợi



Kết cấu của một chế độ



Điều kiện trợ cấp

- Phải thỏa mãn các điều kiện:
 - + Xuất hiện sự kiện bảo hiểm
 - + Điều kiện khác: cơ sở sinh học, điều kiện, môi trường làm việc, khả năng tài chính của hệ thống BHXH.vv...



Kết cấu của một chế độ



Mức và thời gian hưởng trợ cấp

- Trợ cấp bằng tiền
- Xác định mức trợ cấp phải dựa trên nhiều yếu tố
- Có 2 loại trợ cấp: Ngắn hạn và dài hạn
- Mức trợ cấp thấp nhất bằng mức lương tối thiểu



Hệ thống chế độ



Chế độ chăm sóc y tế

Mục đích

- Hỗ trợ chi trả các chi phí dịch vụ chăm sóc y tế để duy trì, khôi phục, cải thiện sức khỏe, khả năng lao động và đáp ứng nhu cầu cá nhân phát sinh cho người được bảo vệ.
- Giúp người lao động nhanh chóng phục hồi sức khỏe, đảm bảo ASXH

Chế độ chăm sóc y tế

Đối tượng trợ cấp

- Người lao động
- Vợ/chồng, con cái người lao động



Chế độ chăm sóc y tế



Điều kiện trợ cấp

- Ốm đau:
 - + Thù lao cho các y bác sĩ
 - + Các chi phí về thuốc men và dịch vụ y tế
 - + Các phí tổn khác trong quá trình điều trị
- Thai nghén, sinh đẻ và các hậu quả sau sinh
 - + Các chi phí chăm sóc
 - + Các chi phí nằm viện và các chi phí cần thiết khác

Chế độ chăm sóc y tế



Mức hưởng trợ cấp

- Dựa trên chi phí y tế thực tế phát sinh
- Chế độ chăm sóc y tế không loại trừ các chế độ BHXH khác
- Đối tượng hưởng hoặc người trụ cột trong gia đình có thể phải chịu một phần chi phí theo quy định
→ Quy định mức trần

Chế độ chăm sóc y tế



Thời gian hưởng trợ cấp

- Tối đa là 26 tuần /năm
 - Có thể kéo dài thời gian trợ cấp đối với các trường hợp đặc biệt như bệnh cần phải chăm sóc dài ngày theo yêu cầu bác sĩ
- Là chế độ ngắn hạn, có sự kết hợp giữa tính hoàn trả và không hoàn trả

Chế độ trợ cấp ốm đau



Mục đích

- Bảo vệ người lao động trước nguy cơ mất khả năng lao động do đau ốm gây ra và dẫn đến gián đoạn thu nhập
 - Bảo toàn và phục hồi sức khỏe
 - Giúp người tham gia BHXH nhanh chóng ổn định cuộc sống, đảm bảo ASXH



Chế độ trợ cấp ốm đau



Đối tượng

- Bao gồm những người làm công ăn lương tham gia BHXH khi bị ốm đau phải nghỉ việc để điều trị.



Chế độ trợ cấp ốm đau



Điều kiện

- Có xác nhận của cơ sở y tế
- Người tham gia BHXH bị ốm đau, tai nạn hoặc có con nhỏ bị ốm → phải tạm thời nghỉ việc dẫn đến gián đoạn thu nhập
- Quy định chặt chẽ các trường hợp tạm ngừng trợ cấp



Chế độ trợ cấp ốm đau



Mức hưởng trợ cấp

- Được quy định là một tỷ lệ phần trăm nhất định so với tiền lương, thu nhập trước đó của người lao động
- Có tính tới yếu tố địa lý và phụ cấp đắt đỏ.v.v.
- Theo công ước 102: $45\% \leq x\% < 100\%$



Chế độ trợ cấp ốm đau



Thời gian hưởng trợ cấp

- Chi trả trợ cấp trong toàn bộ thời gian người lao động thỏa mãn điều kiện hưởng trợ cấp
- Tối đa là 26 tuần/năm
- Có thể quy định thời gian chờ: ≤ 3 ngày
- Mức và thời gian trợ cấp có thể được quy định cụ thể theo thâm niên tham gia BHXH, đặc thù ngành nghề công việc.v.v.



Chế độ trợ cấp thất nghiệp



Mục đích trợ cấp

- Ổn định cuộc sống cho người lao động và gia đình
- Giúp người lao động thất nghiệp nhanh chóng tái hòa nhập thị trường lao động
- Góp phần đảm bảo ASXH và phát triển KT-XH quốc gia



Chế độ trợ cấp thất nghiệp



Đối tượng trợ cấp

- Đang tham gia BHXH
- Bị mất việc làm do các nguyên nhân khách quan



Chế độ trợ cấp thất nghiệp



Điều kiện trợ cấp

- Tham gia BHXH trong một khoảng thời gian nhất định theo quy định
- Thất nghiệp
- Đăng ký thất nghiệp với cơ quan có thẩm quyền
- Tích cực tìm kiếm việc làm hoặc sẵn sàng làm các việc làm được giới thiệu
- Tích cực tham gia các khóa đào tạo và đào tạo lại



Chế độ trợ cấp thất nghiệp



Mức trợ cấp

- Trợ cấp thất nghiệp:
- $45\% \leq x < 100\%$ tiền lương, thu nhập trước đó
- Ngoài trợ cấp thất nghiệp:
- Hộ trợ học nghề
- Hỗ trợ tìm kiếm việc làm
- BHYT



Chế độ trợ cấp thất nghiệp



Thời gian trợ cấp

- Thường được xác định là khoảng thời gian cần thiết để người lao động thất nghiệp có thể tìm kiếm được việc làm mới. Thông thường: từ 12-52 tuần
- Phải điều chỉnh thay đổi tùy thuộc vào điều kiện KT-CT-XH quốc gia trong mỗi thời kỳ
- Quy định thời gian chờ (≤ 7 ngày)



Chế độ trợ cấp tuổi già



Mục đích trợ cấp

- Ổn định về mặt tài chính cho NLĐ sau khi hết tuổi LĐ
- Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của NLĐ sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ LĐ
- Giúp NLĐ tiết kiệm cho bản thân ngay trong quá trình LĐ để đảm bảo ổn định cuộc sống khi về già \rightarrow giảm bớt gánh nặng cho người thân và XH
- Góp phần đảm bảo ASXH quốc gia



Chế độ trợ cấp tuổi già



Đối tượng trợ cấp

Là người lao động:

- + Tham gia BHXH
- + Nghỉ hưu theo quy định
- + Đảm bảo đủ các điều kiện hưởng khác



Chế độ trợ cấp tuổi già



Điều kiện trợ cấp

- Tham gia đóng góp vào quỹ BHXH trong một khoảng thời gian xác định (≥ 15 năm)
- Đạt đến một độ tuổi nhất định theo quy định
- Cắt hoặc giảm bớt trợ cấp nếu người hưởng trợ cấp tiến hành các hoạt động tạo ra thu nhập



Chế độ trợ cấp tuổi già



Mức trợ cấp

- Phụ thuộc thời gian tham gia BHXH
- Chi trả TR định kỳ:
 - ✓ Tham gia BHXH ít nhất là 15 năm
 - ✓ $40\% \leq x < 100\%$
- Chi trả 1 lần trong một số trường hợp cụ thể



Chế độ trợ cấp tuổi già



Thời gian trợ cấp

Công ước 102: trợ cấp tuổi già được trả trong suốt thời gian xảy ra trường hợp bảo vệ

- Kéo dài tới khi đối tượng hưởng tử vong
- Tuổi thọ bình quân quốc gia càng cao thì thời gian phải chi trả trợ cấp càng dài
- Cơ quan BHXH phải có biện pháp để cân đối quỹ và đảm bảo quyền lợi cho NLD



Chế độ trợ cấp TNLĐ-BNN

Mục đích trợ cấp

- Bù đắp thu nhập cho người lao động gặp rủi ro
- Góp phần khôi phục sức khỏe và sức LĐ
- Tạo điều kiện cho NLĐ tái gia nhập thị trường LĐ:
 - Cơ quan BHXH
 - Chủ sử dụng LĐ: bố trí công việc phù hợp cho NLĐ → nâng cao tinh thần trách nhiệm của NSDLĐ



Chế độ trợ cấp TNLĐ-BNN

Đối tượng trợ cấp

- NLĐ tham gia BHXH bị TNLĐ – BNN
- Người thân của NLĐ bị tử vong sau khi bị TNLĐ - BNN,
- Những người chăm sóc hàng ngày cho NLĐ bị TNLĐ- BNN nặng được hưởng TR dài hạn và cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng.



Chế độ trợ cấp TNLĐ-BNN

Điều kiện trợ cấp

- Người lao động bị TNLĐ – BNN dẫn đến:
 - Ốm đau;
 - Mất KNLĐ tạm thời hay vĩnh viễn;
 - Tử vong



Chế độ trợ cấp TNLD-BNN

Mức hưởng trợ cấp

- Vừa là chế độ ngắn hạn vừa là chế độ dài hạn
- Vừa mang tính hoàn trả vừa mang tính không hoàn trả
- Được thực hiện cả trong và ngoài quá trình lao động



Chế độ trợ cấp TNLD-BNN

Mức hưởng trợ cấp

- Phụ thuộc chủ yếu vào mức độ suy giảm khả năng lao động được hội đồng giám định y khoa xác định và chứng nhận
- Được tính toán căn cứ vào :
 - Lương tháng cuối cùng của NLĐ trước khi bị TNLD - BNN.
 - Hoặc mức tiền lương tối thiểu của quốc gia



Chế độ trợ cấp TNLD-BNN

Thời gian trợ cấp

- Ngắn hạn: Tính từ lúc NLĐ vào viện điều trị cho đến khi ra viện.
- Trợ cấp dài hạn hàng tháng → thời gian này kéo dài đến khi NLĐ bị chết.
- Nếu mức độ suy giảm khả năng LĐ thay đổi → giám định lại → điều chỉnh mức hưởng trợ cấp



Chế độ trợ cấp gia đình



Mục đích trợ cấp

- Hỗ trợ cho NLD đồng con có được trợ giúp vật chất cần thiết, tối thiểu để chăm sóc và nuôi dạy con cái;
- Khuyến khích NLD tham gia BHXH và tạo nguồn LĐ trong tương lai;
- Góp phần đảm bảo sự bình đẳng trong XH, từ đó góp phần đảm bảo ASXH



Chế độ trợ cấp gia đình



Đối tượng trợ cấp

- Người lao động tham gia BHXH và con cái



Chế độ trợ cấp gia đình



Điều kiện trợ cấp

- NLD đã tham gia đóng góp trong một khoảng thời gian xác định (3 tháng đến 1 năm)
- Quy mô gia đình, số trẻ em bình quân 1 NLD phải nuôi dưỡng, chăm sóc;
- Có khó khăn về tài chính, cần sự hỗ trợ về tài chính trong việc chăm sóc con cái



Chế độ trợ cấp gia đình



Mức trợ cấp

- Về cơ bản đây là CD dài hạn, vừa mang tính hoàn trả vừa mang tính không hoàn trả.
- Xác định mức TR:
 - o C1: 3% W_{bq} của 1 NLD trong XH nhân với tổng số con của NLD
 - o C2: khoản số tiền TR/con



Chế độ trợ cấp gia đình



Thời gian trợ cấp

- Trợ cấp định kỳ hàng tháng.
- Trợ cấp toàn bộ khoảng thời gian NLD thỏa mãn các điều kiện quy định



Chế độ trợ cấp thai sản



Mục đích trợ cấp

- Bù đắp hoặc thay thế một phần thu nhập cho lao động nữ khi thai nghén, sinh đẻ và nuôi con nhỏ
- Thực hiện bình đẳng đối với tất cả lao động nữ, đảm bảo an toàn sức khỏe cho bà mẹ và trẻ sơ sinh
- Đảm bảo sự công bằng về cơ hội và đối xử giữa lao động nam và lao động nữ



Chế độ trợ cấp thai sản



Đối tượng trợ cấp

- Lao động nữ tham gia BHXH
- Một số trường hợp đặc biệt có thể là lao động nam



Chế độ trợ cấp thai sản



Điều kiện trợ cấp

- Phải tham gia BHXH sau 1 khoảng thời gian xác định
- Lao động nữ mang thai, sinh đẻ hoặc chịu hậu quả sau sinh
- Lao động nam: Người vợ tử vong hoặc không đủ điều kiện sức khỏe nuôi con sau sinh; triệt sản...



Chế độ trợ cấp thai sản



Mức trợ cấp

- Chi trả định kỳ trong khoảng thời gian nghỉ sinh con theo quy định
 - o Công ước 102: $x \geq 45\%$
 - o Công ước 183: $x \geq 2/3$
 - o Khuyến nghị 191: $x = 100\%$



Chế độ trợ cấp thai sản



Thời gian trợ cấp

- Toàn bộ khoảng thời gian nghỉ theo quy định, tối thiểu là 12 tuần
- Nếu ốm đau hoặc để lại hậu quả → kéo dài thời gian nghỉ hưởng trợ cấp



Chế độ trợ cấp khi tàn phế



Mục đích trợ cấp

- Hỗ trợ về mặt tài chính nhằm góp phần ổn định cuộc sống cho NLD và gia đình họ
- Đảm bảo công bằng XH
- Đảm bảo ASXH



Chế độ trợ cấp khi tàn phế



Đối tượng trợ cấp

- NLD tham gia BHXH



Chế độ trợ cấp khi tàn phế



Điều kiện trợ cấp

- Người lao động tham gia BHXH trong một khoảng thời gian xác định
- Có xác nhận của hội đồng giám định y khoa
- Người lao động sau khi bị ốm hoặc tai nạn mà không phục hồi được sức khỏe và khả năng lao động
→ $\geq 2/3$ khả năng lao động



Chế độ trợ cấp khi tàn phế



Mức trợ cấp

- Chi trả định kỳ với $x \geq 50\%$
- Mức trợ cấp có thể bị điều chỉnh giảm:
 - + Thời gian đóng góp không đủ theo quy định
 - + Hoặc NLD thực hiện các công việc phù hợp với khả năng khi sức khỏe được phục hồi



Chế độ trợ cấp khi tàn phế



Mức trợ cấp

- Nếu sức khỏe có chiều hướng hồi phục:
 - Được đào tạo lại nghề miễn phí
 - Được NSDLĐ bố trí công việc mới thích hợp.
 - Tìm kiếm được công việc thích hợp có thu nhập
- cắt giảm hoặc ngừng trợ cấp.



Chế độ trợ cấp khi tàn phế



Thời gian trợ cấp

- Toàn bộ thời gian NLD bị tàn tật cho tới khi:
 - o Phục hồi sức khỏe và có việc làm mới
 - o Hoặc được hưởng trợ cấp tuổi già
- Là chế độ BHXH dài hạn, vừa mang tính hoàn trả, vừa mang tính không hoàn trả.



Chế độ trợ cấp cho người còn sống



Mục đích trợ cấp

- Hỗ trợ về mặt tài chính cho gia đình NLD khi NLD tử vong
- Góp phần khắc phục những khó khăn tức thời để ổn định cuộc sống cho các thành viên trong gia đình NLD
- Tạo nguồn LĐ có thể lực và trí lực trong tương lai



Chế độ trợ cấp cho người còn sống



Đối tượng trợ cấp

- Gia đình NLD tử vong
- Người lo mai táng cho NLD tử vong



Chế độ trợ cấp cho người còn sống

Điều kiện trợ cấp

- Điều kiện cần:
 - NLĐ tham gia BHXH tử vong:
 - + Đóng phí BHXH trong một khoảng thời gian tối thiểu (khoảng 15 năm trở lên)
 - + Đang làm việc không may bị chết
 - + Hoặc NLĐ nghỉ việc chờ giải quyết chế độ hưu trí hàng tháng
 - + Hoặc người đang hưởng lương hưu
 - + Hoặc người đang hưởng TR TNLĐ - BNN hàng tháng

Chế độ trợ cấp cho người còn sống

Điều kiện trợ cấp

- Điều kiện đủ:
 - + Người còn sống phải lo chôn cất, mai táng cho người chết
 - + Hoặc bố, mẹ, vợ (chồng), con cái của người chết bị mất phương tiện sinh sống, không thể tự lo liệu cho các nhu cầu cá nhân của mình.

Chế độ trợ cấp cho người còn sống

Mức trợ cấp

- Là chế độ vừa có tính ngắn hạn, vừa có tính dài hạn
- Là chế độ thể hiện khá rõ tính hoàn trả trong BHXH.
- Là chế độ thể hiện tính nhân đạo sâu sắc
 - Mức trợ cấp và hình thức trợ cấp phụ thuộc hoàn cảnh của đối tượng hưởng

Chế độ trợ cấp cho người còn sống

Mức trợ cấp

- Từ khi NLD, người về hưu, người bị TNLD-BNN chết đến khi ĐTH có "hoàn cảnh thay đổi" như: con cái vượt quá tuổi tối đa, lập gia đình, bố, mẹ chết, vợ con đi làm và tạo ra TNp.v.v...



IV. BHXH Việt Nam

- BHXH bắt buộc
- BHXH tự nguyện



IV. BHXH Việt Nam

BHXH bắt buộc

- Các chế độ:
- Chế độ ngắn hạn, chế độ dài hạn:
- Người lao động đóng góp:
- Người sử dụng lao động đóng góp:



IV. BHXH Việt Nam

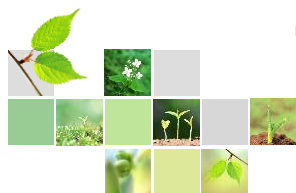


BHXX tự nguyện

- Các chế độ:
- Đối tượng tham gia:
- Đóng phí:



www.themegallery.com



Thank You!

[illegible]